

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **485** /TCT-KK

Hà Nội, ngày 06 tháng 02 năm 2024

V/v ngừng kê khai bổ sung, điều chỉnh đối với NNT theo đề nghị của cơ quan điều tra

Kính gửi:

- Cục Thuế các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương;
- Cục Thuế doanh nghiệp lớn;

Thời gian vừa qua, Tổng cục Thuế nhận được một số văn bản của Cục Thuế đề nghị hỗ trợ “chặn” tờ khai của NNT/tạm ngừng không cho NNT kê khai bổ sung hoặc “chặn”/tạm ngừng không cho NNT kê khai điều chỉnh, bổ sung, điều chỉnh giảm số thuế GTGT khấu trừ và điều chỉnh giảm chi phí đối với hóa đơn đầu vào của một số doanh nghiệp mua hàng hoá dịch vụ của các doanh nghiệp đang bị cơ quan công an điều tra về hành vi mua bán hoá đơn bất hợp pháp trên cơ sở đề nghị của cơ quan an ninh/cảnh sát điều tra phục vụ cho công tác điều tra.

Ngày 20/6/2023, Bộ Tài chính đã có công văn số 6295/BTC-TCT về việc lấy ý kiến áp dụng văn bản quy phạm pháp luật gửi Bộ Tư pháp, Bộ Công an và Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Tiếp đó, để làm rõ hơn các nội dung nêu tại công văn số 6295/BTC-TCT, Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế) đã có Giấy mời họp số 176/GM-TCT ngày 21/7/2023 gửi Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Trên cơ sở nội dung ý kiến tham gia của đại diện các Bộ/cơ quan tại cuộc họp và ý kiến tham gia của Bộ Tư pháp tại công văn số 2820/BTP-PLHSHC ngày 06/7/2023, Bộ Công an tại công văn số 2215/BCA-V03 ngày 06/7/2023, Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao tại công văn số 3127/VKSNDTC-V14 ngày 03/8/2023; sau khi báo cáo Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế hướng dẫn như sau:

- Căn cứ khoản 2 Điều 5 và Điều 47 Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019 quy định:

+ Khoản 2 Điều 5:

“Điều 5. Nguyên tắc quản lý thuế

2. Cơ quan quản lý thuế, các cơ quan khác của Nhà nước được giao nhiệm vụ quản lý thu thực hiện việc quản lý thuế theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan, bảo đảm công khai, minh bạch, bình đẳng và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người nộp thuế”.

+ Điều 47:

“Điều 47. Khai bổ sung hồ sơ khai thuế

1. Người nộp thuế phát hiện hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế có sai, sót thì được khai bổ sung hồ sơ khai thuế trong thời hạn 10 năm kể từ ngày hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế có sai, sót nhưng trước khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định thanh tra, kiểm tra.

2. Khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền đã công bố quyết định thanh tra, kiểm tra thuế tại trụ sở của người nộp thuế thì người nộp thuế vẫn được khai bổ sung hồ sơ khai thuế; cơ quan thuế thực hiện xử phạt vi phạm hành chính về quản lý thuế đối với hành vi quy định tại Điều 142 và Điều 143 của Luật này.

3. Sau khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền đã ban hành kết luận, quyết định xử lý về thuế sau thanh tra, kiểm tra tại trụ sở của người nộp thuế thì việc khai bổ sung hồ sơ khai thuế được quy định như sau:

a) Người nộp thuế được khai bổ sung hồ sơ khai thuế đối với trường hợp làm tăng số tiền thuế phải nộp, giảm số tiền thuế được khấu trừ hoặc giảm số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn và bị xử phạt vi phạm hành chính về quản lý thuế đối với hành vi quy định tại Điều 142 và Điều 143 của Luật này;

b) Trường hợp người nộp thuế phát hiện hồ sơ khai thuế có sai, sót nếu khai bổ sung làm giảm số tiền thuế phải nộp hoặc làm tăng số tiền thuế được khấu trừ, tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn thì thực hiện theo quy định về giải quyết khiếu nại về thuế”.

- Căn cứ khoản 4 Điều 8 và khoản 1, khoản 2 Điều 12 Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự ngày 26/11/2015 quy định:

+ Điều 8:

“Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan Điều tra

.....

4. Tìm ra nguyên nhân, Điều kiện phạm tội và yêu cầu các cơ quan, tổ chức hữu quan áp dụng các biện pháp khắc phục và ngăn ngừa”

+ Khoản 1, khoản 2 Điều 12:

“Điều 12. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và cá nhân trong hoạt động Điều tra hình sự

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ phát hiện, tố giác, báo tin về tội phạm, vụ việc phạm tội, kiến nghị khởi tố; có trách nhiệm thực hiện yêu cầu, quyết định và tạo Điều kiện để Cơ quan Điều tra, cơ quan được giao

nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động Điều tra, người có thẩm quyền Điều tra hình sự thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong hoạt động Điều tra hình sự.

2. Cơ quan nhà nước có trách nhiệm thông báo ngay cho Cơ quan Điều tra mọi hành vi phạm tội xảy ra trong cơ quan và trong lĩnh vực quản lý của mình; có quyền kiến nghị và gửi tài liệu có liên quan cho Cơ quan Điều tra để xem xét khởi tố đối với người có hành vi phạm tội; thực hiện yêu cầu và tạo Điều kiện để Cơ quan Điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động Điều tra, người có thẩm quyền Điều tra hình sự thực hiện nhiệm vụ Điều tra”.

- Căn cứ khoản 4 Điều 5, Điều 6 và Điều 168 Bộ luật Tố tụng hình sự ngày 27/11/2015 quy định:

+ Khoản 4 Điều 5: *“4. Cơ quan nhà nước, tổ chức và cá nhân có trách nhiệm thực hiện yêu cầu và tạo điều kiện để cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng thực hiện nhiệm vụ”.*

+ Điều 6:

“Điều 6. Phát hiện và khắc phục nguyên nhân, điều kiện phạm tội

1. Trong quá trình tiến hành tố tụng hình sự, cơ quan cơ thẩm quyền tiến hành tố tụng có trách nhiệm phát hiện nguyên nhân và điều kiện phạm tội, yêu cầu, kiến nghị cơ quan, tổ chức hữu quan áp dụng các biện pháp khắc phục và phòng ngừa.

2. Cơ quan, tổ chức hữu quan phải thực hiện yêu cầu, kiến nghị của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu, kiến nghị, cơ quan, tổ chức hữu quan phải trả lời bằng văn bản về việc thực hiện yêu cầu, kiến nghị của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng”.

+ Điều 168: *“Điều 168. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện quyết định, yêu cầu của Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, Viện kiểm sát*

Cơ quan, tổ chức, cá nhân phải nghiêm chỉnh thực hiện quyết định, yêu cầu của Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, Viện kiểm sát trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự; trường hợp không chấp hành mà không vì lý do bất khả kháng hoặc không do trở ngại khách quan thì bị xử lý theo quy định của pháp luật”.

Căn cứ khoản 1(d), 2(c, d) Điều 5 Thông tư liên tịch số 85/2016/TTLT-BTC-BCA ngày 20/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Công an quy định về phối hợp công tác bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trong lĩnh vực tài chính:

+ Khoản 1(d) Điều 5:

“1. Nguyên tắc trao đổi, cung cấp thông tin:

...

d) Thông tin được trao đổi, cung cấp giữa các bên ngang cấp, được thực hiện trực tiếp qua các đơn vị chuyên môn đầu mối được hai bên chỉ định hoặc trực tiếp giữa các bộ phận đơn vị chức năng; đối với các vụ việc có tính chất nghiêm trọng, phức tạp, vượt quá thẩm quyền, báo cáo cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp để phối hợp giải quyết”

+ Khoản 2 (c, d) Điều 5:

“2. Nội dung trao đổi, cung cấp thông tin:

....

c) Thông tin liên quan đến công tác quản lý nhà nước của hai ngành:

.....

- Thông tin phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tài chính và các thông tin khác có liên quan.

Căn cứ các quy định nêu trên, Tổng cục Thuế đề nghị các cơ quan Thuế khi nhận được văn bản yêu cầu/đề nghị của cơ quan an ninh/cảnh sát điều tra thì cập nhật kịp thời vào ứng dụng quản lý thuế tập trung của ngành Thuế theo Thông báo nâng cấp ứng dụng TMS phiên bản 6.25 của Tổng cục Thuế (Cục CNTT đã gửi Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ngày 18/7/2023).

Trường hợp trong quá trình thực hiện, nội dung tại văn bản yêu cầu/đề nghị của cơ quan an ninh/cảnh sát điều tra chưa đầy đủ thông tin để cập nhật vào ứng dụng hoặc mẫu biểu văn bản chưa đảm bảo theo mẫu biểu ban hành tại Thông tư số 119/2021/TT-BCA ngày 08/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về mẫu biểu, giấy tờ, sổ sách về điều tra hình sự thì cơ quan Thuế trao đổi, phối hợp và có văn bản gửi cơ quan an ninh/cảnh sát điều tra đề nghị phối hợp làm rõ để có cơ sở thực hiện.

Trường hợp tại văn bản yêu cầu gửi cơ quan Thuế, cơ quan an ninh/cảnh sát điều tra chưa xác định được thời điểm hết hiệu lực tạm ngừng chấp nhận kê khai thuế bổ sung, điều chỉnh của NNT thì cơ quan Thuế trao đổi, phối hợp và có văn bản gửi cơ quan an ninh/cảnh sát điều tra đề nghị cơ quan an ninh/cảnh sát điều tra khi kết thúc yêu cầu hoặc khi kết thúc vụ việc, vụ án hình sự hoặc khi thay đổi biện pháp nghiệp vụ liên quan đến vụ án thì phối hợp thông tin cho cơ quan Thuế để có cơ sở kết thúc việc tạm ngừng khai bổ sung hồ sơ khai thuế của người nộp thuế.

Cơ quan Thuế trao đổi, phối hợp và có văn bản đề nghị cơ quan an ninh/cảnh sát điều tra sau khi có kết luận điều tra thì phối hợp chuyển thông tin vi phạm, xử lý liên quan đến lĩnh vực thuế cho cơ quan Thuế để cơ quan Thuế kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh doanh nghiệp hoặc xử lý vi phạm (nếu có).

Tổng cục Thuế thông báo để các Cục Thuế được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Cao Anh Tuấn (để báo cáo);
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Tư pháp;
- TCTr Mai Xuân Thành (để báo cáo);
- Các đồng chí Phó TCTr;
- Các Vụ/đơn vị: PC, CST, Thanh tra Bộ (BTC);
- Các Vụ/đơn vị: PC, TTKT, CNTT (TCT);
- Lưu: VT, KK_{2b}.

(67/12)



Mai Sơn